

## CHƯƠNG TRÌNH

**Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 06-NQ/TW). Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông ban hành Chương trình thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị, phát huy vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước, huy động sức mạnh của hệ thống chính trị để xây dựng, phát triển hệ thống đô thị tỉnh Đắk Nông theo hướng đồng bộ, hiện đại, bền vững, trở thành động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

2. Quá trình tổ chức thực hiện phải bám sát Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị và các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, kết luận, chỉ đạo khác liên quan đến quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị của Tỉnh ủy.

### II. MỤC TIÊU

#### 1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, phát triển hệ thống đô thị tỉnh Đắk Nông theo hướng tăng trưởng xanh, thông minh và bền vững, làm động lực quan trọng dẫn dắt sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh. Kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội được đầu tư đồng bộ, hiện đại. Nâng tỉ lệ đô thị hóa của tỉnh vào nhóm trung bình cả nước; bộ máy chính quyền đô thị hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chất lượng cuộc sống của cư dân đô thị ngày càng nâng cao, đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh, an toàn và trật tự đô thị.

#### 2. Một số chỉ tiêu cụ thể

##### 2.1. Đến năm 2025

- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 33%. Tỷ lệ đất xây dựng đô thị trên tổng diện tích đất tự nhiên đạt khoảng 7 - 9%.
- Nâng cấp đô thị Gia Nghĩa cơ bản đạt các tiêu chí đô thị loại II; trở thành đô thị xanh, sạch, văn minh, theo hướng thông minh.
- Phân đấu vào năm 2025 thành lập thị xã Đăk Mil trên cơ sở địa giới toàn huyện Đăk Mil hiện tại.
- Xây dựng thị trấn Đức An (huyện Đăk Song) và thị trấn Đăk Mâm (huyện Krông Nô) đạt tiêu chí đô thị loại IV.
- Thành lập thị trấn Quảng Khê (huyện Đăk Glong) và thị trấn Đăk Búk So (huyện Tuy Đức) trước năm 2025.
- Hình thành các đô thị mới là đô thị loại V: Đô thị Đăk R'la (huyện Đăk Mil), Đô thị Đạo Nghĩa, đô thị Đăk Ru (huyện Đăk R'lấp), đô thị Quảng Sơn (huyện Đăk Glong).
- Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt khoảng 10 - 14%. Diện tích đất cây xanh bình quân trên mỗi người dân đô thị đạt khoảng 4 - 6 m<sup>2</sup>. Diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt 28 m<sup>2</sup>.
- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ 90% hộ gia đình tại đô thị, phổ cập dịch vụ mạng di động 4G, trên 30% phủ sóng 5G và từng bước phổ cập điện thoại thông minh; trên 50% người dân có nhu cầu, đủ điều kiện có tài khoản thanh toán điện tử.

## **2.2. Đến năm 2030**

- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 35%. Tỷ lệ đất xây dựng đô thị trên tổng diện tích đất tự nhiên đạt khoảng 9 - 12%.
- Thành phố Gia Nghĩa là đô thị loại II, theo hướng đô thị thông minh.
- Nâng cấp đô thị Đăk Mil thành đô thị loại III.
- Phân đấu trước năm 2030 thành lập thị xã Đăk R'lấp và thị xã Cư Jút trên cơ sở địa giới toàn huyện hiện tại.
- Nâng cấp thị trấn Quảng Khê (huyện Đăk Glong) và thị trấn Đăk Búk So (huyện Tuy Đức) là đô thị loại IV.
- Hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại V đối với đô thị Nam Dong (huyện Cư Jút), đô thị Đăk R'la (huyện Đăk Mil), đô thị Đạo Nghĩa, đô thị Đăk Ru (huyện Đăk R'lấp), đô thị Quảng Sơn (huyện Đăk Glong).
- Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt khoảng 15 - 20%. Diện tích

đất cây xanh bình quân trên mỗi người dân đô thị đạt khoảng 6 - 8 m<sup>2</sup>. Diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt 30 m<sup>2</sup>.

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ 95% hộ gia đình tại đô thị, phổ cập dịch vụ mạng di động 4G, trên 60% phủ sóng 5G và phổ cập điện thoại thông minh; trên 80% người dân có nhu cầu, đủ điều kiện có tài khoản thanh toán điện tử.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho quá trình đô thị hóa, công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững**

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoàn thiện cơ chế, chính sách, ban hành theo thẩm quyền các quy định, đề ra các giải pháp đột phá thúc đẩy phát triển đô thị và kinh tế đô thị. Nghiên cứu các quy định, chế tài để xử lý nghiêm các vi phạm trong quy hoạch, xây dựng và các dự án đô thị chậm triển khai; gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy và chính quyền địa phương trong công tác lập và tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị.

- Rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh hệ thống các quy hoạch, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý quy hoạch. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường xúc tiến, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng.

- Bố trí vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước theo hướng tập trung, đến năm 2025 hoàn thành việc thành lập thị xã Đắk Mil; đến năm 2030, hoàn thiện việc thành lập thị xã Cư Jút và thị xã Đắk R'lấp; thành phố Gia Nghĩa đạt đô thị loại II. Ưu tiên cho phép các huyện, thành phố trên sử dụng kinh phí từ việc tạo quỹ đất, quy hoạch đất, sử dụng đất tại một số tuyến đường trọng điểm để lấy kinh phí đó đầu tư cho một số hạng mục khác nhằm từng bước nâng cao chất lượng đô thị, hiện đại hóa đô thị, thúc đẩy tăng trưởng tại các khu vực. Phát triển đô thị theo hướng hiện đại, thông minh, bền vững.

#### **2. Nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững**

- Nâng cao chất lượng quy hoạch, đảm bảo việc lập, thẩm định, phê duyệt đồng bộ các quy hoạch đô thị, quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đô thị và cụ thể hóa trong quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết và dự án đầu tư, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt; kiểm soát chặt chẽ việc điều chỉnh quy hoạch theo nguyên tắc quy hoạch đã duyệt chỉ được phép điều chỉnh để khắc phục bất cập, mang lại giá trị tốt hơn cho xã hội, cho cộng đồng; lựa chọn đơn vị tư vấn lập quy hoạch có đủ năng lực, đối với các đồ án, công

trình có tính chất quan trọng, nội dung phức tạp cần thiết phải thông qua thi tuyển phương án hoặc do các đơn vị, chuyên gia giỏi trong và ngoài nước phối hợp thực hiện; gắn công tác quy hoạch đô thị với bố trí nguồn lực đầu tư hạ tầng đô thị và cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị. Xây dựng hệ thống dữ liệu về quy hoạch xây dựng, đẩy mạnh ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) và công nghệ số, nền tảng số trong quy hoạch và quản lý phát triển đô thị.

- Sau khi Quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, thực hiện rà soát, điều chỉnh các quy hoạch chung đô thị, quy hoạch xây dựng nông thôn, quy hoạch xây dựng các khu chức năng; tiếp tục nâng cao tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết.

- Triển khai lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đô thị phù hợp với quy hoạch đô thị được duyệt; kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp, đất rừng, đất thuộc các khu vực bảo tồn công viên địa chất Đắk Nông, các khu di tích, khu Tà Đùng... sang đất ở, thương mại dịch vụ; đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 17/11/2011 của Tỉnh ủy về phát triển đô thị tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Kết luận số 177-KL/TU, ngày 19/8/2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông về tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 17/11/2011 của Tỉnh ủy về phát triển đô thị tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011- 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và người dân trong tham gia phản biện việc lập và giám sát việc thực hiện quy hoạch đô thị; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, dễ tiếp cận thông tin trong quy hoạch đô thị.

### **3. Tập trung xây dựng, phát triển hệ thống đô thị bền vững và đồng bộ**

- Xây dựng đề án sắp xếp, điều chỉnh các đơn vị hành chính cấp huyện, phân loại và phân cấp quản lý đô thị cho phù hợp. Đến năm 2025, hoàn thành việc thành lập thị xã Đắk Mil. Đến năm 2030, hoàn thành việc thành lập thị xã Cư Jút và thị xã Đắk R'Lấp; thành phố Gia Nghĩa được công nhận là đô thị loại II.

- Tổ chức lập Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh sau khi Quy hoạch tỉnh được phê duyệt; lập, điều chỉnh Chương trình phát triển đô thị cho từng đô thị, kế hoạch phát triển nhà ở các địa phương làm cơ sở thực hiện kêu gọi đầu tư, đầu tư các dự án phát triển đô thị theo chương trình, kế hoạch. Lập Quy chế quản lý kiến trúc cho các đô thị; rà soát các tiêu chí còn thiếu theo tiêu chuẩn phân loại đô thị để hoàn thiện tiêu chí nâng loại đô thị, triển khai lập đề án nâng loại đô thị; không để

tình trạng nợ tiêu chí trong thực hiện nâng loại đô thị.

- Kiểm soát chặt chẽ quá trình phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án về phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật nhằm từng bước nâng cao chất lượng đô thị hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị, thúc đẩy tăng trưởng tại các khu vực, địa bàn còn khó khăn. Phát triển các đô thị theo hướng xanh, hiện đại, thông minh, bền vững. Phát triển các đô thị loại V để hỗ trợ phát triển nông thôn thông qua các mối liên kết đô thị - nông thôn; xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là vùng ven đô thị phù hợp với định hướng đô thị hóa.

- Triển khai việc lập và thực hiện chương trình cải tạo, chỉnh trang đô thị cũ theo hướng xanh - sạch - đẹp, đồng bộ về hạ tầng đô thị; ưu tiên phát triển các tòa nhà cao tầng hiện đại trong khu vực nội thành để dành quỹ đất cho giao thông, cây xanh và công trình xã hội; cải tạo, nâng cấp, xây dựng thêm các công viên, vườn hoa, cây xanh đường phố. Nghiên cứu, triển khai mô hình phát triển đô thị theo định hướng phát triển hệ thống giao thông công cộng làm cơ sở quy hoạch phát triển đô thị, lấy đầu mối giao thông làm điểm tập trung dân cư để từ đó hình thành tiếp hệ thống giao thông phân tán.

- Triển khai hiệu quả các đề án, chương trình quốc gia về phát triển đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh.

#### **4. Đẩy mạnh phát triển nhà ở, hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, liên kết, thích ứng với biến đổi khí hậu**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở, phát triển nhà ở xã hội. Hoàn thiện các cơ chế, giải pháp cụ thể, tạo môi trường thuận lợi về đất đai, thủ tục hành chính, hỗ trợ, khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp tích cực tham gia phát triển nhà ở xã hội. Hoàn thiện công cụ quản lý, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng, cải tạo nhà ở riêng lẻ phù hợp với quy hoạch đô thị và quy chế quản lý kiến trúc đô thị; tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng, lập lại kỷ cương trong công tác quản lý quy hoạch, quản lý đất đai.

- Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình đầu tư phát triển hạ tầng đô thị đến năm 2030, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại. Khuyến khích sử dụng vật liệu xanh, xây dựng và phát triển hạ tầng xanh, công trình xanh tại đô thị. Thực hiện ngầm hóa toàn bộ các đường dây, cáp dịch vụ công cộng tại khu đô thị, khu dân cư mới, tại khu vực đô thị cũ, thực hiện ngầm hóa 30 - 40%, còn lại thực hiện thu dọn, bó gọn đảm bảo mỹ quan đô thị. Triển khai việc

phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thúc đẩy giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải rắn sinh hoạt tại các đô thị.

- Tập trung phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số... theo Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Nâng cấp, cải tạo, xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng xã hội hiện đại tại đô thị và mạng lưới cung cấp dịch vụ hạ tầng xã hội. Thực hiện lồng ghép các mục tiêu và định hướng phát triển hệ thống công trình dịch vụ hạ tầng xã hội, tập trung nguồn lực vào quá trình lập và phê duyệt chương trình phát triển đô thị.

### **5. Xây dựng và hoàn thiện mô hình chính quyền đô thị; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đô thị và chất lượng cuộc sống đô thị, đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh, an toàn và trật tự đô thị**

- Tăng cường phân cấp cho các địa phương trong quản lý đô thị theo hướng dẫn của Trung ương và thực tế địa phương. Nâng cao năng lực, tăng cường hiệu quả và tính chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu của chính quyền đô thị các cấp. Xây dựng vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành gắn với nâng cao trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức về quản lý đô thị. Đẩy nhanh chuyển đổi số trong quản lý đô thị, xây dựng chính quyền điện tử tiến tới chính quyền số ở đô thị gắn kết chặt chẽ với phát triển đô thị thông minh.

- Xây dựng văn hóa và lối sống văn minh đô thị; hoàn thiện quy hoạch không gian văn hóa đô thị đồng bộ với xây dựng, phát triển đô thị, việc phát triển đô thị phải coi trọng bảo tồn và tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, các công trình kiến trúc đô thị. Rà soát tổng thể, sắp xếp lại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở tại các đô thị theo hướng thiết thực, hiệu quả, đa năng, phục vụ rộng rãi gắn với nguồn lực, ưu tiên đầu tư; duy trì các thiết chế văn hóa cấp tỉnh hiện có, xây dựng trung tâm văn hóa - triển lãm tỉnh.

- Bảo đảm quyền tự do cư trú của người dân và xóa bỏ mọi rào cản đối với dịch chuyển lao động. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm bảo đảm cho lao động nông thôn di cư, lao động phi chính thức được hòa nhập, tiếp cận bình đẳng nguồn lực, có cơ hội phát triển và hưởng thụ công bằng các dịch vụ xã hội cơ bản tại đô thị, bảo đảm thực hiện chính sách về hỗ trợ học tập, dạy nghề, việc làm cho người dân bị thu hồi quyền sử dụng đất trong quá trình đô thị hóa.

- Rà soát, tập trung nguồn lực phát triển các dịch vụ xã hội cơ bản tại đô thị, nhất là dịch vụ giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe, triển khai mô hình cơ quan kiểm soát và phòng, chống dịch bệnh đồng bộ với quá trình phát triển đô thị theo

quy định, hướng dẫn của Trung ương; phát triển hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở tại đô thị đáp ứng yêu cầu thực tiễn, bảo đảm phòng, chống hiệu quả dịch bệnh.

- Triển khai các mô hình bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong quản lý đô thị phù hợp với quy định pháp luật, yêu cầu thực tiễn địa phương, chú trọng ứng dụng công nghệ số trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường các biện pháp kiểm soát, cải thiện chất lượng không khí tại các đô thị, giảm thiểu ô nhiễm bụi, tiếng ồn. Có định hướng và giải pháp phát triển các vùng đệm xanh xung quanh các đô thị; phát triển các ngành sản xuất nông nghiệp xanh phục vụ đô thị.

## **6. Phát triển kinh tế khu vực đô thị; đổi mới cơ chế, chính sách tài chính và đầu tư phát triển đô thị**

- Triển khai các chương trình, đề án tái thiết đô thị hiệu quả để nâng cao hiệu quả sử dụng đất cho phát triển kinh tế khu vực đô thị; khai thác hiệu quả và bền vững các công trình văn hóa, lịch sử, các không gian công cộng; khu vực phát triển kinh tế du lịch, nghỉ dưỡng, thể thao... Nghiên cứu triển khai phát triển mô hình công nghiệp - đô thị - dịch vụ. Xây dựng lộ trình di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gây ô nhiễm môi trường, các nghĩa địa nhỏ lẻ trong các khu dân cư, khu vực quy hoạch phát triển đô thị... ra khỏi khu vực đô thị.

- Thu hút một số tập đoàn lớn có kinh nghiệm đầu tư, tiềm lực tài chính thực hiện đầu tư dự án trọng điểm để tạo động lực phát triển kinh tế khu vực đô thị. Nâng cấp hạ tầng thương mại hiện có và phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng thương mại đô thị theo hướng hiện đại. Thu hút đầu tư xây dựng chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn thành phố, các thị trấn.

- Hoàn thiện hành lang pháp lý và mô hình tổ chức phù hợp để quản lý thị trường bất động sản, sử dụng hiệu quả giá trị gia tăng từ đất khi hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng giao thông được đầu tư mở rộng và khai thác quỹ đất hai bên tuyến đường nhằm tạo nguồn thu cho đô thị.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Chương trình này, Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện.

2. Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ Chương trình này để xác định nhiệm vụ, các giải pháp phù hợp, cụ thể thực hiện trong phạm vi tổ chức, cơ quan, đơn vị và địa phương.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đẩy mạnh việc phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 06-NQ/TW và Chương trình này; chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, thông tin truyền thông từ tỉnh đến cơ sở tuyên truyền đến cán bộ công chức, viên chức, đông đảo các tầng lớp nhân dân để tăng cao nhận thức, sự đồng thuận, lợi ích và chia sẻ trách nhiệm trong việc phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh.

4. Các đồng chí Tỉnh ủy viên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các ngành, địa phương được phân công phụ trách triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chương trình này.

5. Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với các các ban đảng của Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chương trình; tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình.

Nơi nhận:

- Ban Kinh tế Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (TH, Ng)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



**Điểu Kré**